

Bản án số: 96/2021/HS-ST

Ngày 06 - 7 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quynh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Đăng Triệu và bà Bùi Thị Kim Loan

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2021/QĐXXST-HS ngày 18/6/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 10/9/1990, tại T, Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn S (X) (đã chết) và bà: Phạm Thị S (X); Vợ, con: chưa có; Tiền án: - Ngày 25/9/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 23/3/2020; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/12/2012 bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 31/7/2013 chấp hành xong bản án; Ngày 30/12/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 25/10/2016 chấp hành xong bản án. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 28/3/2021, hiện tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

* ***Người bị hại:*** Anh Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1983; Trú tại: Số N, thị trấn C, huyện T, tỉnh Nam Định – Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Trần Kim G – Sinh năm 1992; Trú tại: Thôn H, xã K, huyện Yên K, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Trần Nam C - Sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên – Vắng mặt tại phiên tòa.

- Anh Vũ Văn C1 – Sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Đông Đoài, xã Yên Lâm, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình – Vắng mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Các anh Nguyễn Văn K, Nguyễn Văn Đ, Trần Ngọc K1 – Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/3/2021, Bùi Văn H đi xe khách từ thành phố Hải Phòng đến thành phố C, do hết tiền nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền ăn tiêu. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/3/2021 H đi lang thang đến khu nhà trọ thuộc tổ H, khu B, phường Cẩm Thạch, thành phố C thấy cửa, cổng mở nên đi vào rồi đi bằng lối cửa sau để vào trong một phòng đối diện cổng ra vào thì thấy có các anh Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn K, đang nằm ngủ trên chiếc giường kê sát cửa sổ và anh Nguyễn Văn T nằm ngủ trên chiếc giường kê ở góc phòng trọ, thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K của anh T để trên đầu giường H dùng tay phải lấy chiếc điện thoại đút vào trong túi quần. Thực hiện xong thì H đi ra ngoài bằng phía cửa sau và trèo tường ra ngoài, sau đó H tháo chiếc ốp nhựa vát ở phía bờ tường rào xung quanh khu nhà trọ rồi đi ra ngoài (sau này anh T tìm thấy được và mang G nộp cho cơ quan Công an). H tiếp tục đi bộ đến khu vực nhà trọ thuộc tổ 1, khu Sơn Thạch, phường Cẩm Thạch, thành phố C thì thấy cửa cổng mở nên đi vào trong đến phòng số 6 tính từ cổng vào cửa sổ hé mở, H quan sát vào bên trong thấy có các anh Vũ Văn C1, Trần Kim G, Trần Nam C, Trần Ngọc Kiệt đang nằm ngủ dưới chiếc chiếu dài dưới nền nhà, H dùng tay phải cạy mở cánh cửa thì thấy cửa phòng trọ không khóa nên đi vào bên trong phòng trọ, H đã lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu trắng của anh C1 để ở vị trí đầu giường rồi nhét chiếc điện thoại gài vào trong cặp quần đùi. Tiếp đó H ngó xuống dưới nền nhà với tay phải cầm lấy được một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu xanh của anh C để ở dưới chiếc chiếu và cũng nhét vào bụng bên trong cặp quần đùi rồi tiếp tục với tay phải lấy chiếc điện thoại Iphone XS màu đen của anh G để ở trên chiếc chiếu sát bờ tường, rút dây sạc của điện thoại Iphone XS và cầm điện thoại trên tay thì bị anh G phát hiện nên đã cùng các anh C1, C, Kiệt bắt giữ H cùng với 4 chiếc điện thoại rồi báo cho Công an phường Cẩm Thạch, thành phố C đến để lập biên bản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 23/KL-HĐĐGTX ngày 05/4/2020, của Hội đồng định giá thường xuyên định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố C, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS màu đen và chiếc ốp nhựa màu xanh đen của điện thoại định giá là 5.600.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 màu trắng và chiếc ốp nhựa màu xanh của điện thoại được định giá là 1.580.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51 màu xanh và chiếc ốp nhựa màu đen nâu của điện thoại định giá là 3.120.000 đồng; 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K màu xanh tím và chiếc ốp nhựa trong suốt của điện thoại định giá là 750.000 đồng. Tổng giá trị là 11.050.000 đồng. Cơ quan điều tra đã trả lại 04 chiếc điện thoại di động và 04 chiếc ốp H trộm cắp được cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSCP ngày 07/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu, mục đích bị cáo trộm cắp điện thoại của các anh Nguyễn Văn T, Trần Kim G, Trần Nam C, Vũ Văn C1 để bán lấy tiền ăn tiêu nhưng chưa ra khỏi phòng trọ thì người bị hại phát hiện bắt quả tang, trình báo Công an và thu giữ toàn bộ vật chứng. Bị cáo thừa nhận có 01 tiền án và có nhân thân xấu đúng như phần lý lịch của bị cáo đã nêu. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan. Hiện bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn nên mong được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Anh Nguyễn Văn T là người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra cụ thể như sau: Anh cùng với anh Nguyễn Văn Khiên và anh Nguyễn Văn Đạt ở trọ tại căn nhà cấp 4 của ông Thông, thuộc tổ H, khu B, phường C, thành phố C. Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 27/3/2021, các anh K, Đ đi ngủ tại chiếc giường kê sát cửa sổ còn anh ngủ tại chiếc giường kê tại góc nhà trọ. Trước khi đi ngủ anh để chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K màu đen ở trên đầu giường, anh có cài then ngang cửa chính, cửa sổ mở, cửa sau không đóng, không cài then. Đến khoảng 5 giờ ngày 28/3/2021 anh thức dậy đi làm thì phát hiện mất điện thoại, đến khoảng 9 giờ cùng ngày thì cơ quan Công an đến thông báo cho anh về việc điện thoại của anh đã bị Bùi Văn H trộm cắp, ngoài ra anh không bị mất tài sản nào khác. Anh T đã được Cơ quan điều tra trả lại điện thoại và không có quan điểm gì khác.

Các anh Trần Kim G, Trần Nam C, Vũ Văn C1 là người bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện như sau: Các anh ở cùng phòng trọ với anh Trần Ngọc K ở tại tổ M, khu S, phường Cẩm Thạch, thành phố C, phường Cẩm Thạch, thành phố C. Vào khoảng 03 giờ 15 phút ngày 28/3/2021, các anh nghe thấy tiếng anh G có trộm nên các anh đều bật dậy bắt giữ Bùi Văn H, trên tay bị cáo đang cầm chiếc điện thoại di động Iphone XS màu đen của anh G (trước khi đi ngủ anh G sạc pin ở trên đầu chiếc chiếu sát bờ tường); 01 điện thoại di động Samsung A51 màu xanh là của anh C để ở dưới chiếu; 01 chiếc điện thoại di động Samsung A31 màu trắng của anh C1 để ở vị trí đầu giường, ngoài ra các anh không bị mất tài sản nào khác, các anh còn thấy từ trong người H rơi ra 01 chiếc điện thoại khác. Các anh giữ H ngồi tại phòng trọ và thông báo cho Công an phường Cẩm Thạch đến lập biên bản và thu giữ vật chứng theo đúng quy định. Các anh G, C, C1 đã được Cơ quan điều tra trả lại điện thoại và không có quan điểm gì khác.

Người làm chứng là anh Trần Ngọc Kiệt vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Khoảng 3 giờ 30 phút ngày 28/3/2021 anh cùng với các anh G, C, C1 phát hiện bắt giữ H đang có hành vi trộm cắp tài sản của các anh Trần Kim G, Trần Nam C, Vũ Văn C1 và chứng kiến việc Công an bắt giữ bị cáo H vì đã có hành vi trộm cắp tài sản là 03 chiếc điện thoại di động 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS của các anh cùng phòng, ngoài ra còn 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K bị cáo ăn trộm được trước đó của phòng trọ khác; anh còn chứng kiến Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Người làm chứng là các anh Nguyễn Văn Đạt, Nguyễn Văn Khiên vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Ngày 27/3/2021, các anh ngủ tại phòng trọ thuộc tổ 2, khu Bạch Đằng, phường Cẩm Thạch, thành phố C với anh Nguyễn Văn T, anh T nằm một mình ở chiếc giường kê ở góc nhà trọ, trước khi ngủ các anh thấy anh T dùng chiếc điện thoại OPPO tối màu, đến 5 giờ sáng ngày 28/3/2021 anh T có hỏi các anh xem có thấy chiếc điện thoại ở đâu không thì các anh đều không biết, các anh nghĩ đã bị lấy trộm nhưng do bận đi làm nên anh T chưa kịp đi trình báo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: □p dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bùi Văn H từ 18 (mười tám) đến 21 (hai một) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày 28/3/2021.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn H đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với các bị hại và những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do: Xét thấy quá trình điều tra đã có đầy đủ lời khai, ý kiến của người bị hại và người làm chứng, nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ vào điều 292, 293 Bộ Luật TTHS, Hội đồng xét xử

vẫn tiến hành xét xử, chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của những người vắng mặt tại phiên tòa trong quá trình điều tra.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 04 giờ 00 phút ngày 28/3/2021; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh hiện trường; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Bản ảnh vật chứng; Biên bản và bản ảnh thực nghiệm điều tra; Biên bản về việc trả lại đồ vật; Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 23 ngày 05/4/2020; Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của những người bị hại và những người làm chứng cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 28/3/2021, tại khu vực tổ 2, khu Bạch Đằng và tổ M, khu S, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Văn H đã có hành vi trộm cắp tài sản gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1K, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A51, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A31 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS cùng với 04 chiếc ốp nhựa điện thoại, có tổng trị giá 11.050.000 đồng của các anh Nguyễn Văn T, Trần Kim G, Trần Nam C, Vũ Văn C1.

Hành vi phạm tội bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C đã truy tố nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác đã được pháp luật bảo vệ, mà còn xâm phạm đến trật tự công cộng, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản, gây bất bình trong xã hội. Bị cáo ý thức được tài sản của người khác là bất khả xâm phạm nhưng do thiếu rèn luyện, lười lao động nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích đem bán để lấy tiền ăn tiêu, vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm để cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa C cho xã hội.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu lại có tiền án cũng về tội trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo thiếu ý thức rèn luyện bản thân do đó phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã được trả lại cho người bị hại, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được nhà nước thưởng Huân chương hạng 3 vì đã có thành tích xuất sắc hoàn thành nhiệm vụ Quốc tế về vang tại Lào, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian là phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã kịp thời được thu hồi để trả lại cho cả 4 người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu hồi vật chứng là 04 chiếc điện thoại di động và 04 chiếc ốp lưng điện thoại đã trả lại cho người bị hại trong quá trình điều tra nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bùi Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/3/2021).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người bị hại. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.C;
- CQĐT và CQ THA hình sự Công an TP C;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quỳnh

